

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH VĨNH LONG

Số: /VLO-QLDN3

V/v thuế suất thuế GTGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày tháng năm

Kính gửi: CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT
Địa chỉ: Ấp Long Hội, xã Phú Thuận, tỉnh Vĩnh Long

Thuế tỉnh Vĩnh Long có nhận được Công văn số 01/2026/CV-DNP ngày 20/01/2026 của CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT vướng mắc về thuế suất thuế GTGT các sản phẩm từ dừa.

Thuế tỉnh Vĩnh Long có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, quy định:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 9 như sau:

“a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm: hàng hóa từ Việt Nam bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; hàng hóa từ nội địa Việt Nam bán cho tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu; hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế; hàng hóa xuất khẩu tại chỗ”

Căn cứ khoản 3 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội, quy định:

“Điều 9. Thuế suất

...

3. Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, bao gồm cả dịch vụ được các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cung cấp cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam qua kênh thương mại điện tử và các nền tảng số.”

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, quy định:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Bổ sung khoản 1b sau khoản 1 Điều 4 như sau:

“1b. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Trong đó:

a) Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác ở khâu kinh doanh thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng.

b) Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho các đối tượng như hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải tính thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất 5% quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định này...”

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, quy định:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vờ mảnh, nghiền vờ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.”

Căn cứ khoản 1 Điều 17 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, quy định:

“Điều 17. Mức thuế suất 0%

Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

1. Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

a) Hàng hóa từ Việt Nam bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam.

b) Hàng hóa từ nội địa Việt Nam bán cho tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu.

c) Hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế. Khu vực cách ly, cửa hàng miễn thuế xác định theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ).”

Căn cứ khoản 1 Điều 18 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, quy định:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu áp dụng thuế suất 0% quy định tại Điều 17 Nghị định này (trừ một số trường hợp đặc thù quy định tại Điều 27, Điều 28 Nghị định này) phải đáp ứng quy định sau:

1. Đối với hàng hóa xuất khẩu, phải có:

a) Hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu (đối với trường hợp bán, gia công); hợp đồng ủy thác xuất khẩu (đối với trường hợp ủy thác xuất khẩu).

b) Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa xuất khẩu.

c) Tờ khai hải quan theo quy định.”

Căn cứ khoản 3 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, quy định:

“Điều 19. Mức thuế suất 5%

Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

...3. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định này...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính, quy định:

“Điều 4. Hồ sơ, thủ tục áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Người nộp thuế căn cứ hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng và Điều 17 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng để xác định đối tượng áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0%.

2. Khi cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu thì người nộp thuế phải xuất trình hồ sơ, thủ tục đảm bảo đáp ứng quy định về điều kiện áp dụng thuế suất 0% quy định tại Điều 18 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

Đối với trường hợp xuất khẩu hàng hóa qua sàn thương mại điện tử ở nước ngoài và một số trường hợp đặc thù khác, khi cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu thì người nộp thuế phải xuất trình hồ sơ, thủ tục đảm bảo đáp ứng quy định về điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào quy định tại Điều 27, Điều 28 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.”

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, quy định:

“...Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản phẩm kim loại, sản phẩm khai khoáng (trừ than). Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ xăng). Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I và II ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng:

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.”

Căn cứ vào các quy định nêu trên, theo trình bày của CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT vướng mắc về mức thuế suất thuế GTGT các sản phẩm từ dừa như vỏ dừa, mụn dừa, mụn dừa rửa nước, vỏ dừa cắt, vỏ dừa cắt rửa nước, xơ dừa, mụn dừa xử lý Canxi Nitrate. Thuế tỉnh Vĩnh Long trả lời theo nguyên tắc sau:

CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ kinh doanh mặt hàng vỏ dừa, mụn dừa, mụn dừa rửa nước, vỏ dừa cắt, vỏ dừa cắt rửa nước, xơ dừa là sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP khi Công ty bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ở khâu kinh doanh thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ. Trường hợp Công ty bán mặt hàng vỏ dừa, mụn dừa, mụn dừa rửa nước, vỏ dừa cắt, vỏ dừa cắt rửa nước, xơ dừa cho hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải tính thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất 5% quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT kinh doanh mặt hàng mận dứa xử lý Canxi Nitrate không đáp ứng điều kiện là sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường hoặc chưa chế biến thành sản phẩm khác theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Công ty xác định mặt hàng mận dứa xử lý Canxi Nitrate đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II Điều 1 Nghị định số 174/2025/NĐ-CP thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 8%.

Trường hợp Công ty xuất khẩu các sản phẩm từ dứa thì áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 0% khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 18 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 69/2025/TT-BTC.

Đề nghị CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Thuế tỉnh Vĩnh Long thông báo đến CÔNG TY TNHH DỪA NGUYỄN PHÁT để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng NVDTTC (để biết);
- Phòng KT2 (để biết);
- Lưu: VT, QLDN3. H⁽⁴⁾.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Huỳnh Minh Giám